

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

Số: /BC-MTTQ-BTT

BÁO CÁO

**Tổ chức triển khai việc lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân
đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Nông Thượng**

Căn cứ Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022-2025; Hướng dẫn số 55/HD-MTTQ-BTT ngày 29/9/2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Kạn về việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố báo cáo kết quả việc lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Nông Thượng cụ thể như sau:

1. Tổng số khu dân cư tổ chức lấy ý kiến: 15
2. Tổng số hộ gia đình lấy ý kiến/Tổng số hộ gia đình trên địa bàn: 914
3. Thời gian lấy ý kiến: Từ ngày 09 đến ngày 13/12/2023
4. Tổng hợp kết quả phát phiếu phát ra, phiếu thu về
 - Tổng số phiếu phát ra: 914 phiếu
 - Tổng số phiếu thu về: 914 phiếu =100%
5. Tổng hợp kết quả lấy ý kiến (số lượng, tỷ lệ) theo từng câu hỏi: *(Tổng hợp kết quả theo bảng phụ lục kèm theo).*
6. Ngoài những nội dung trên, có một số ý kiến với chính quyền các cấp (xã, tỉnh) về kết quả xây dựng nông thôn mới ở thành phố Bắc Kạn: Không có ý kiến.

Trên đây là báo cáo kết quả báo cáo kết quả việc lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Nông Thượng của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Bắc Kạn.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- BTT UBMTTQ tỉnh (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- UBND thành phố;
- Phòng Kinh tế thành phố;
- Phòng VH-TT TP (để đưa tin);
- Trung tâm VH-TT&TT TP (để đưa tin);
- UBND - BTT UB MTTQ VN xã Nông Thượng;
- Lưu MTTQ TP.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Văn Chính

Biểu số 1 (Mẫu biểu tổng hợp ý kiến đề nghị cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/nông thôn mới kiểu mẫu)

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
BAN THƯỜNG TRỰC

BIỂU TỔNG HỢP

**Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đề nghị xã Nông Thượng
đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023**

(Kèm theo báo cáo số....., ngày.... tháng 01 năm 2024 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố)

- Tổng số hộ dân trên địa bàn xã: 914 hộ.
- Tổng số hộ dân được lấy ý kiến: 824 hộ (đạt tỷ lệ 90,1%)
- Tổng số ý kiến hài lòng: (đạt tỷ lệ 94,9 %);
- Tổng số ý kiến không hài lòng: (đạt tỷ lệ 5,1%);
- Ý kiến khác (nếu có):

Số TT Câu hỏi	Nội dung	Tổng số phiếu phát ra	Tổng số phiếu thu về	Hài lòng		Không hài lòng		Lý do không hài lòng	Kiến nghị, đề xuất
				Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Không hài lòng	Tỷ lệ (%)		
1	Xã có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới được thông báo đến người dân	914	824	812	98,5	12	1,5	Chưa có quy hoạch chi tiết thông báo đến người dân	
2	Đường giao thông từ xã đến các thôn, xóm thuận tiện đi lại và vận chuyển hàng hóa; được trồng cây	914	824	814	98,8	10	1,2	Một số tuyến đường nội thôn đi lại còn khó	Cải thiện, xây dựng đường

	xanh và có biển báo, chỉ dẫn theo quy định							khăn, chưa có biển báo	trong thôn, lắp biển số nhà, biển báo đường
3	Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiêu tiết kiệm điện nước; nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp không bị ô nhiễm theo quy định	914	824	816	99,0	8	1,0	Một số nơi chưa đủ nước tưới tiêu	
4	Hệ thống điện được sử dụng an toàn, ổn định	914	824	818	99,2	6	0,8	Cột điện, công tơ còn xa nhà	
5	Chất lượng dạy, học và cơ sở vật chất của của các trường học đáp ứng yêu cầu. Mô hình học tập cộng đồng được duy trì; quỹ khuyến học, khuyến tài được xây dựng ở các khu dân cư	914	824	820	99,5	4	0,5	Cơ sở vật chất các trường cần nâng cao hơn nữa	
6	Trên địa bàn xã có lắp đặt các dụng cụ thể thao ngoài trời ở điểm công cộng có sự tham gia thường xuyên của người dân; thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định	914	824	718	87,1	106	12,9	Chưa có lắp đặt các dụng cụ thể thao ngoài trời ở điểm công cộng	
7	Có mô hình thí điểm chợ hoặc nơi mua bán trao đổi hàng hóa đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm và hàng hóa tiêu dùng	914	824	728	88,3	96	11,7	Chưa có chợ	
8	Có điểm phục vụ bưu chính; có các điểm Wifi miễn phí tại các khu vực công cộng	914	824	684	83,3	140	17,0	Chưa có wifi công cộng	
9	Nhà ở dân cư đảm bảo kiên cố hoặc bán kiên cố	914	824	785	95,3	39	4,7	Một số hộ nghèo chưa có nhà kiên cố	
10	Thu nhập các hộ gia đình đảm bảo cuộc sống; có nguồn thu ổn định	914	824	775	94,1	49	5,9	Một số hộ dân chưa có nguồn thu nhập ổn định	
11	Không có hộ nghèo thiếu đói; tỷ lệ hộ khá, hộ giàu tăng hàng năm	914	824	777	94,1	47	5,7	Tỉ lệ hộ nghèo vẫn còn	

12	Hợp tác xã hoạt động có hiệu quả; địa phương có sản phẩm OCOP được xếp hạng; có mô hình ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp	914	824	773	93,8	51	6,2	Một số thôn chưa có HTX	
13	Người dân được cập nhật sổ khám chữa bệnh điện tử; có sự kết nối trong khám chữa bệnh từ xa đảm bảo thuận lợi cho người dân	914	824	742	90,0	82	10	Chưa có sổ khám bệnh điện tử	
14	Các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh, thuận lợi, đúng quy định	914	824	801	97,2	23	2,8	Thủ tục hành chính làm trên hệ thống gây khó khăn cho người dân	
15	Có mô hình tuyên truyền phổ biến về pháp luật; mô hình hòa giải hoạt động có hiệu quả ở khu dân cư	914	824	815	98,9	9	1,1	Chưa có mô hình	
16	Các hộ gia đình thực hiện tốt việc phân loại chất thải rắn tại nguồn, rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý theo quy định của khu dân cư; các hộ gia đình kinh doanh, sản xuất đảm bảo thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường; khu dân cư được trồng nhiều cây xanh	914	824	783	95,0	41	5,0	Một số hộ chưa có ý thức phân loại rác thải, vẫn còn tình trạng vut rác bừa bãi	
17	Hộ gia đình được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung theo quy định; hộ gia đình thường xuyên được tuyên truyền, tập huấn về an toàn trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm; không xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm đông người (từ 10 người trở lên/vụ) tại các khu dân cư	914	824	774	93,9	50	6,1	Chưa có hệ thống nước tập trung	
18	Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình tự quản về an ninh trật tự tại khu dân cư hoạt động thường xuyên, hiệu quả	914	824	815	98,9	9	1,1	Vẫn còn một số công dân vi phạm pháp luật	

19	Về tổng thể, Ông/Bà hài lòng về kết quả xây dựng nông thôn mới nâng cao của địa phương như thế nào?	914	824	808	98,1	16	1,9		
	Tổng cộng	914	824		94,9		5,1		

Người tổng hợp

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Hồng Thu

Lý Văn Chính

